

Số: **2281** /HCMTBi-CD
V/v: Báo giá vật tư phục vụ bảo dưỡng

Thái Bình, ngày 31 tháng 8 năm 2023

THƯ HỎI GIÁ

**Về việc: Cung cấp vật tư đo lường điều khiển hãng Krohne,
Wika, Kiepe phục vụ Bảo dưỡng thiết bị van điều khiển**

Kính gửi: Quý công ty và nhà cung cấp quan tâm.

Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình - MICCO đang có nhu cầu tham khảo giá vật tư đo lường điều khiển hãng Krohne, Wika, Kiepe phục vụ Bảo dưỡng thiết bị van điều khiển, với nội dung như sau:

1. **Chủng loại, số lượng hàng hóa:**

STT	Tên Vật tư	Mã sản phẩm	HSX	ĐVT	Số lượng	Đối tượng sử dụng
1	Phụ kiện Transmitter MFC400C 4-20mA Hart IP66 AL; KROHNE MFC300C	MFC300C	Krohne	Bộ	1	FIT12001
2	Phụ kiện Transmitter IFC300F 4-20mA Hart IP66 AL; KROHNE IFC300F	IFC300F	Krohne	Bộ	1	FIT31013
3	Phụ kiện Transmitter IFC300C 4-20mA Hart IP66 AL; KROHNE IFC300C	IFC300C	Krohne	Bộ	2	FIT32005 FIT32008
4	Transmitter 4-20mA Hart IP66 AL; cho KROHNE Optiflex 7200C	Optiflex 7200C	Krohne	Bộ	4	LIT12006 LIT12017 LIT12021 LIT38002
5	Phụ kiện Transmitter 4-20mA Hart IP66 AL; KROHNE Optiflex 8200C	Optiflex 8200C	Krohne	Bộ	4	LIT12010A LIT12010B LIT12009 LIT12004
6	Phụ kiện transmitter đo mức radar 4-20ma Hart ; Optiwave 7400C	Optiwave 7400C	Krohne	Bộ	2	LIT32004 LIT32003
7	P Áp kế cơ DP 0-60 KPag D160mm VP SS316 IP65 2xG1/4"(F) NH3; Wika 733.51.160	Model: 733.51.160	WIKA	Cái	1	PDI12102
8	P Áp kế cơ DP 0-60 KPag D160mm VP SS316 IP65 2xG1/4"(F) NH3; Wika 732.51.160	Model: 732.51.160	WIKA	Cái	1	PDI12107

STT	Tên Vật tư	Mã sản phẩm	HSX	ĐVT	Số lượng	Đối tượng sử dụng
9	P Áp kế cơ DP 0-600 Pa D160mm VP SS316 IP65 2x1/2"NPT NH3; Wika 736.11.160	Model: 736.11.160	WIKA	Cái	1	PDI12109
10	P Áp kế cơ DP 0-1000 Pa D160mm VP SS316 IP65 2x1/2"NPT NH3; Wika 736.11.160	Model: 736.11.160	WIKA	Cái	1	PDI12111
11	P Áp kế cơ DP 0-100bar D100mm VP SS316L IP65 1/2"NPT A-xít; Wika 232.50.100	Model: 232.50.100	WIKA	Cái	2	PI12124 PI12126
12	P Áp kế cơ DP 0-10MPag D160mm VP SS316L IP65 1/2"NPT A-xít; Wika 232.50.160	Model: 232.50.160	WIKA	Cái	2	PI12134 PI12136
13	P Áp kế cơ DP 0-1Mpag D160mm VP SS316L IP65 1/2"NPT A-xít; Wika 232.50.160	Model: 232.50.160	WIKA	Cái	1	PI12153
14	P Áp kế cơ DP 0-2500KPag D160mm VP SS316L IP65 1/2"NPT A-xít; Wika 232.50.160	Model: 232.50.160	WIKA	Cái	2	PI12423 PI89010
15	P Áp kế cơ DP 0-250KPaa D160mm VP SS316L IP65 1/2"NPT A-xít; Wika 532.52.160	Model: 532.52.160	WIKA	Cái	3	PI31105 PI31116 PI31117
16	P Áp kế cơ DP 0-1600KPag D160mm VP SS316L IP65 1/2"NPT A-xít; Wika 232.50.160	Model: 232.50.160	WIKA	Cái	1	PI89006
17	P Áp kế cơ DP 0-1400KPa D160mm VP SS316L IP65 1/2"NPT A-xít; Wika 232.50.160	Model: 232.50.160	WIKA	Cái	1	PI90001
18	P Áp kế cơ DP (-100)-900KPa D160mm VP SS316L #150 2" AN;Wika 232.50.160+990.27	Model: 232.50.160	WIKA	Cái	1	PI12151
19	P Áp kế cơ DP 0-600KPag D160mm VP SS316L IP65 #150 FLGD RF 2" w.Diaph.Seal ANS; Wika 232.50.160+990.27	Model: 232.50.160	WIKA	Cái	1	PI32107

STT	Tên Vật tư	Mã sản phẩm	HSX	ĐVT	Số lượng	Đối tượng sử dụng
20	T Tranducer 4-20mA; Wika T32.1S.0IS-Z	Model: T32	WIKA	Cái	16	TT12003B; TT12003C TT12016; TT12019 TT12040; TT31010A TT31010B; TT31010C TT12021; TT12038 TT31003; TT31007 TT31016; TT31024 TT32048; TT32049
21	T TB Đo nhiệt độ RTD (-100)-450C.Deg 4-20mA AL 316Ti IP65 G1/4B w.Sensor d6xL100mm; Wika TR10-H/T15	Model: TR10-H Kèm bộ chuyển đổi T15	WIKA	Cái	2	TT31017 TT31018
22	T Nhiệt kế cơ TC 0-200C.Deg D160mm 316L Ti IP65 1/2"NPT w.Sensor d6xL270mm A-xít; Wika S5551/4	Model: S5551/4	WIKA	Cái	1	TI12118
23	T Nhiệt kế cơ TC 0-160C.Deg D160mm AL IP66 1/2"NPT w.Sensor d6xL370mm A-xít; Wika S5551/4	Model: S5551/4	WIKA	Cái	1	TI12126
24	T Nhiệt kế cơ TC 0-100C.Deg D160mm SS316L IP66 1/2"NPT w.Sensor d6xL270mm A-xít; Wika S5551/4	Model: S5551/4	WIKA	Cái	1	TI31101
25	T Nhiệt kế cơ TC 0-60C.Deg D160mm AL IP66 1/2"NPT w.Sensor d6xL270mm A-xít; Wika S5551/4	Model: S5551/4	WIKA	Cái	1	TI31102
26	Công tắc lệch bằng tải (mạch kép) 24VDC 2NO+2NC IP65; KIEPE SLS011		Kiepe	Cái	4	
27	L TB Đo mức LIT 0-1000mm 4-20mA SS316L IP65 #300 2" 316L W; Wika BNA	model: BNA	Wika	Cái	1	LIT12002

2. Các yêu cầu về thương mại:

- Giá vật tư đã bao gồm các loại thuế khác, phí, lệ phí và các chi phí khác để đưa hàng đến kho của Bên mời chào giá.

- Địa điểm giao hàng: Tại Nhà máy sản xuất Amon Nitrat – xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Nhà cung cấp phải có chứng chỉ chất lượng và chứng chỉ xuất xứ của vật tư.

Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – Micco thông báo tới Quý Công ty được biết. Nếu Quý Công ty Có khả năng cung cấp những chủng loại vật tư nêu trên thì gửi báo giá cho chúng tôi theo địa chỉ sau:

Phòng Cơ điện – Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – Micco.

Số điện thoại liên hệ: 0904916780

Mail: dohaidien.anp@micco.com.vn.

Địa chỉ: Nhà máy sản xuất Amon Nitrat, xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Thời hạn nhận báo giá: Đến 9h00 ngày 07 tháng 9 năm 2023

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- Lưu: VT, CĐ.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: Công Ty Hóa
Chất Mỏ Thái Bình -
Micco
Ký ngày: 31.08.2023
10:48:58

Ngô Hồng Cương